

Kể chuyện xong đã lâu, hai người chờ Mạc-Niệm-Từ về để ăn cơm, nhưng chờ mãi vẫn không thấy. Quách-Tĩnh nóng ruột muốn đi tìm. Hoàng-Dung cũng đồng ý cả hai cùng lên đường tức khắc.

Hai cô cậu cưới chung con Tiều-hồng-mã đến thị trấn. Tại đây họ mua một con lừa để cưỡi riêng cho tiện.

Hoàng-Dung lãnh lý dân Quách-Tĩnh đi ngang trước lầu của viên Thủ phủ họ Trương. Tấm bảng «Đại-Kim-Quốc Khâm-Sứ» đã treo hỏng qua, đã bị lấy mất từ bao giờ rồi. Hai người rất ngạc nhiên và đoán chắc Hoàng-Nhan-Khang đã đi từ sáng sớm rồi.

Hoàng-Dung bèn cải dạng nam trang để dọc đường tránh bớt những con mắt tò mò dòm ngó của thiên hạ.

Hành-trình du ngoạn của đôi uyên ương được tiếp tục theo chương trình đã định trước. Cả hai trú liệu cách nào hễ trung thu đến cũng phải về tới đất Giang-nam hội kiến cùng các thầy.

Một ngựa, một lừa, một nam một nữ so cương chạy song song theo đường lớn tấp phát. Con Tiều hồng mã là ngựa thần, nhưng con lừa chạy cũng khá giỏi. Cho nên chẳng bao lâu mà cả hai người đã vượt một đoạn đường khá dài.

Một buổi sáng, cặp Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung đã đến địa phận Nghi-Hưng.

Nơi đây phong cảnh u nhã, có chốn Đào-Đò, bốn bề nước biếc non xanh bao bọc, có chỗ đá dựng từng chông trông thật xinh lịch. Cả hai nán lại đó ngao du ít lâu rồi nhắm hướng đông đi nữa.

Không mấy ngày đã đến đập Thái-Hồ. Nguyên đập Thái-Hồ là một vũng đại rộng lớn bọc cả ba châu làm cho tất cả các ngọn nước ở Đông-Nam đều chảy dồn về hướng đó, chu vi có trên năm sáu trăm dặm, thiên hạ thường gọi là Ngũ-Hồ.

Nơi đây cảnh trời nước bao la, thanh lịch lắm. Từ xưa đến nay Quách-Tĩnh chưa hề thấy được một phong cảnh đẹp để như vậy. Chẳng vội nhày xuống đất, dắt tay Hoàng-Dung ra bờ hồ ngắm cảnh. Từng tầng sóng to cuộn cuộn nổi lên trên mặt hồ bao la bát ngát. Cả thấy 72 ngọn núi Thủy-Xương cao sừng sững đứng trên sóng nước như thi gần cùng tuế nguyệt. Sóng vỗ rập rình gây nên một dư âm vang động cứ kéo dài liên miên không dứt.

Cả hai người ngước mắt nhìn cảnh, chép miệng khen hoài không tiếc lời ca tụng.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

TRÊN THÁI-HỒ HOÀNG-NHAN-KHANG BỊ BẮT

HOÀNG-DUNG về điểm nằm nghỉ lại câu chuyện vừa rồi thấy mình đã tìm hiểu và giúp bạn được nhiều việc nên lấy làm thích chí, nằm cưỡi thềm mãi.

Sáng sớm hôm sau, nàng đem thuật lại mọi chuyện cho Quách-Tĩnh nghe. Mặc dầu cả ngày qua tập nhiều nhạc một, Quách-Tĩnh cũng lắng tai nghe thích thú, vì Hoàng-Dung kể rất có mạch lạc duyên dáng và biết cho thêm gia vị nữa.

Hoàng-Dung bỗng ghé tai Quách-Tĩnh nói :

— Tinh cá, chúng ta tìm thuyền ra gĩa hồ xem chỗ thả thích nhé.

Quách-Tĩnh vừa ỹ gật đầu liền.

Hai người trở về thôn tìm nhà gởi đồ đạc và ngựa lừa. Xong đầu đũa Hoàng-Dung tìm thuê một chiếc thuyền nhỏ nhỏ. Cả hai leo lên cùng chèo ra khỏi.

Chèo chưa bao lâu đã ra gĩa hồ. Nhìn đằng xa, hồ hồ nhấp nhô khuất dần dưới đợt sóng, bốn phương chân trời xa tít bao la. Nhìn cảnh này, họ cũng ngỡ hồ chưa hiểu hải hồ trời đất cái nào lớn hơn.

Hoàng-Dung đã cải nam trang nhưng vẫn không giấu nổi cái vẻ đẹp lộng lẫy như tượng nữ thần. Nàng đứng trước mũi thuyền xem sóng. Gió thổi quăn áo phất phơ như đàn bướm liệng. Tóc mây cũng bay tung phờ phời.

Nàng cao hứng bên kẻ lớn :

— Xưa kia Phạm-Lãi là quan to nước Việt, đã bỏ cả chức trước quyền quý cao sang, cùng Tây-Thị sống theo trăng nước ngũ hồ, ông ấy quả là một người thông thái, biết thưởng thức cảnh đẹp thiên nhiên và vẻ đẹp của giai nhân tuyệt thế. Thà cam chết già trên mặt hồ còn hơn chen chân vào danh lợi, khổ thân với cái nợ công danh, sống trong cuộc đời trần tục để rồi mang nghiệp chướng vào mình.

Quách-Tĩnh chưa hiểu rõ sự tình của Phạm-Lãi ra sao nên mới hỏi lại Hoàng-Dung :

— Dung ơi, em hãy kể cho anh nghe thử câu chuyện Đại-Phu nước Việt đi.

Trên chiếc thuyền con nhấp nhô trên đợt sóng, đôi uyên ương ngồi sát vai nhau phía đằng sau lái. Quách-Tĩnh đưa tay trái nắm chặt cổ tay mặt của Hoàng-Dung, còn hai tay hai bên mỗi người cầm một mái chèo từ từ khuấy nước. Con thuyền chòng mui lều cao cỡi sóng lướt tới phẳng phẳng.

Hoàng-Dung thấy trong lòng sáng khoái. Nàng áp má vào cổ người yêu, tóc nàng bay phất phơ mơn trớn trước mặt Quách-Tĩnh. Hai quả tim non cùng đập theo nhịp chèo. Nàng từ từ kể lại :

— Phạm-Lãi là đại phu nước Việt, một vị công thần thảo cơ diệu toán đã giúp Vua nước Việt là Cán-Tiền đánh Ngô vừa được

mới thù xưa. Nhưng khi công việc thành tựu, Phạm-Lãi không còn nghĩ đến công danh phú quý, quyết tâm treo ấn từ quan, đưa Tây-Thị con người giai nhân tuyệt sắc thời bấy giờ sống ẩn dật, lấy nước non làm bầu bạn, lấy túi rượu câu thơ làm thú tiêu dao. Hai người cùng nhau sống an nhàn, tự tại theo trăng nước ngũ hồ. Rồi nàng kết luận : Phạm-Lãi là một chính khách tài cao đức rộng có óc tổ chức đại tài và biết cả việc quá khứ vị lai.

Câu chuyện người xưa thoát ra từ đôi môi duyên dáng của người yêu khiến cho Quách-Tĩnh nghe theo mà tâm thần vô cùng hưng thú. Chẳng nghe xong suy nghĩ, đầu óc miên man ngây ngất như muốn sống mãi cuộc đời trăng nước với bóng giai nhân như tiên nhân ngày trước. Một chập sau nàng mới nói :

— Theo câu chuyện này thì Phạm-Lãi quả là một bậc vĩ nhân thần cơ diệu toán tài giỏi phi thường, tuy nhiên ông ấy vẫn kém thua Ngũ-Tử-Tư.

Anh dám quả quyết như vậy, vì đầu sao Ngũ-Tử-Tư biết đề việc nước lên trên. Ông ấy gác bỏ cuộc sống thư thái cá nhân, để đáp đền nợ nước. Phạm-Lãi phó thác trách nhiệm quốc dân cho kẻ khác, tiêu diêu mây nước cùng mỹ nhân. Đó là một lối sống ích kỷ, chỉ nghĩ cho mình. Tuy thông thả sung sướng, nhưng đâu đáng được người đời ngàn năm ca tụng. Cái hay của Phạm-Lãi không đáng được anh mến phục.

Hoàng-Dung thấy Quách-Tĩnh tuy hiểu lãnh một mực, nhưng nhận xét rất sâu sắc và có lập trường vì nước vì dân, khi nào cũng lấy chữ trung chữ nghĩa làm đầu. Nàng rất vừa ý nên hơn hồ nói :

— Anh nhận xét thật tinh tường đứng đắn, quả hợp với ý em. Thành như đã dạy : « Quốc hĩu đạo, bất hĩu tác yếu, cường giả kiêu, quốc vô đạo, chí tử bất biến, cường giả kiêu ».

Quách-Tĩnh nói :

— Anh không học được nhiều nữa chẳng hiểu rõ ý nghĩa của hai câu đó. Vậy em giải thích cho anh nghe thử.

Hoàng-Dung đáp :

— Câu ấy có nghĩa như thế này : Trong khi nước nhà có việc mà có một ông vua sáng suốt, thì bầy tôi mới đem hết tài mình phụng sự cho nước cho dân. Trái lại nếu triều chính hư đời, vua là kẻ hôn quân vô đạo, anh nên tự hủy mình để giữ vẹn khí tiết.

Người trượng phu thà lấy cái chết để lưu tiếng thơm muôn thuở, hơn là khuất phục để tìm cái sống của mình mà để nước mất nhà tan.

Quách-Tĩnh cúi đầu suy nghĩ một chập rồi hỏi :

— Vì đâu mà em nghĩ ra được thấu đáo những lời bất hủ của hai câu này ?

Hoàng-Dung tươi cười đáp :

— Em đâu tự nghĩ ra các câu đó nổi. Nếu được vậy thì mình bằng thánh hiền rồi còn chi ? Đó là những lời nói của Thánh phụ-tử đó. Cha em đã dạy cho em từ ngày còn tấm bé. Người hào sảng đó là tiêu biểu cho chí hướng của người.

Quách-Tĩnh thở dài than nhỏ :

— Chỉ chừng ấy mà anh nghĩ mãi chẳng ra, tui cho thân anh mở cõi cha phải lưu lạc giang hồ ngay từ thuở nhỏ, không may mắn được học hỏi chữ thánh hiền, cho nên có mắt như mù, có tai như điếc.

Hoàng-Dung chạnh lòng an ủi :

— Mặc dầu ít học, nhưng anh biết nhận định rõ ràng, hiểu rõ cái hay cái dở. Anh khen Ngũ-Tử-Tư chê Phạm-Lãi thật đúng với ý em lắm và cũng theo đúng ý thánh hiền nữa.

Em bực mình vì cha em không cho em chuyên học võ, mà buột em tập vẽ làm thơ đánh đàn đủ mọi thứ. Thành thử biết nhiều thứ mà chả có thứ nào ra trò. Giả nếu thì cho em học võ đúng mức, thì ngay bây giờ bọn Sâm-Tiền-Lão-Quái hay Mã-Siêu-Phong đã có nghĩa lý gì anh nhỉ ?

Hai người vừa bàn luận, nhưng tay vẫn chèo, con thuyền cứ lướt sóng đều đều, không bao lâu đã xa hơn mười dặm.

Nhìn phía trước, bỗng thấy cách đó vài ba chục trượng có một chiếc thuyền con đang đậu giữa hồ, dính liền trên mặt nước như một lá sen. Mặc dù sóng vỗ đập dính, con thuyền cũng không xao xuyến.

Trên thuyền một người đang ngồi câu. Đứng xa nhìn vào cảnh người ngồi thuyền nhỏ buồng câu, chẳng khác gì một bức tranh thủy mặc trông rất nên thơ.

Hoàng-Dung chèo thuyền lại gần nhìn kỹ, thấy ngư ông ngồi im, tay cầm cây cần thật dài, có chỉ tơ buồng thông xuống nước.

Người ấy ngồi yên lặng như pho tượng gỗ, tuyệt nhiên không chút động, mặc dầu sóng nước vẫn cứ gập ghềnh không dứt.

Nàng ngó qua Quách-Tĩnh mỉm cười khen nhỏ nhỏ :

— Anh thấy chưa, con người này quả thật bền gan kiên nhẫn đáng phục.

Thình lình một cơn gió thoảng qua, nhiều con sóng lớn nổi lên tung bọt vào đầu thuyền trắng xóa. Đối cảnh sinh tình, Hoàng-Dung cảm thấy hồn thơ dào dạt, nên khẽ ngâm một khúc trong bài «thủy long ngâm», đúng ngay với cảnh con thuyền dờn sóng.

Ngâm nửa chừng, giọng nàng bỗng trở nên bi ai thê lương hơn tí. Quách-Tĩnh ngạc nhiên thấy người yêu mỗi lúc càng làm y, giọng ngâm thêm thắm thiết và đôi mắt đẹp chớp chớp, ngấn muốn trào mi.

Quách-Tĩnh định hỏi nàng để biết nguyên nhân, bỗng đâu từ vọng lại một giọng ngâm khác, cũng bi ai không kém, và hình như tiếp theo đoạn sau của bài «thủy long ngâm» của Hoàng-Dung sang bổ dờ.

Giọng ngâm này phát sinh từ chiếc thuyền câu.

Thật vậy, giọng ngâm theo gió nồm đưa đến, quả là của người ngư ông đang câu cá.

Hoàng-Dung nghe xong, bỗng ngó thừ người suy nghĩ mông lung, buồn bã.

Quách-Tĩnh vội hỏi :

— Tại sao em có vẻ suy tư lắm vậy ?

Hoàng-Dung rầu rầu đáp :

— Khúc này thường ngày em vẫn đọc làm kinh nhật tụng. Chẳng hiểu người câu cá là ai mà biết được. Giọng ngâm của y quá sâu thẳm ai bì. Chúng mình hãy đến gần xem thử anh nhé.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung vừa chèo thuyền đi tới một đoạn gần, thì ngư ông cũng xếp cần, vội vã chèo đến.

Khi hai thuyền còn cách nhau 15 thước, thì ngư ông đã ân cần nói :

— Thật không ngờ hôm nay lại được gặp khách tao nhân này. Xin mời nhị vị quá bộ sang chơi uống vài chung rượu để ba người chi ngộ.

Giọng nói của ngư ông rất thanh tao nhã nhặn. Hoàng-Dung nghe qua đã thấy mến phục rồi, nết vui vẻ đáp lại :

— Thật là vạn hạnh, chỉ ngại làm phiền ông bạn mà thôi.
Người ấy cười lớn nói :

— Gặp được quý khách đầu phải là dễ. Cuộc tao ngộ trên hồ hôm nay quả là ba sinh hữu hạnh. Kế hèn gặp quý vị đáp lời chiếu cố, thật lấy làm sung sướng vô cùng.

Khi hai mạn thuyền đã kề sát, Hoàng-Dung lấy dây buộc hai chiếc thuyền lại với nhau, cả hai đồng đứng dậy hướng về phía ngư ông chấp tay làm lễ.

Nhưng lạ quá, người này chỉ ngồi yên vòng tay đáp lễ chứ không hề đứng dậy.

Người ấy lễ xong cười ha hả nói lớn :

— Xin hai vị tha lỗi, kế hèn này có tật nơi đời, không thể ngồi dậy được.

Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung cùng đáp :

— Xin người cứ tự nhiên, chớ quá khiêm nhường.

Đến tận mặt, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung nhìn rõ thấy ngư ông tuổi quá tứ tuần, mặt xương, thân hình gầy cao, nước da có vẻ người bị bệnh nặng.

Tuy ngồi, nhưng cũng biết người ấy rất cao, vì so với Quách-Tĩnh trội hơn cả một cái đầu.

Đang cuối thuyền có một tên tiểu đồng đang quạt lửa hâm rượu.

Nhìn thoáng qua, Hoàng-Dung đã hiểu tay này không phải hạng ngư phủ tầm thường, nên quay qua chỉ Quách-Tĩnh giới thiệu :

— Thưa ngài, vị này họ Quách, là anh bạn chí thiết của tôi. Tôi vốn họ Hoàng, hôm nay thấy cảnh hồ quá đẹp, xúc cảm ngâm thơ đến nỗi làm nhầm tai kẻ khác, xin ngài đừng chế cười và tha lỗi cho.

Người ấy cười lớn đáp :

— Lời nói thật hay, kế hèn này họ Lục. May mắn được gặp nhau, xin hỏi nhị vị có lẽ mới đến hồ này lần đầu tiên phải chăng ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Dạ, đúng như vậy.

Ngư ông ra hiệu cho tên tiểu đồng rót rượu đãi khách.

Tiểu đồng bưng lại một mâm rượu nóng có cả đồ nhắm nữa. Người ấy tự tay rót rượu, ân cần mời.

Trong mâm có bày bốn món nhắm thật ngon. Tuy không tuyệt diệu bằng của Hoàng-Dung nấu, nhưng mùi thơm bốc lên ngào ngạt, khác những món ăn thường.

Ly rượu trắng bưng một thứ men đặc biệt, lắng và đẹp vô cùng. Đồ đặc này tất nhiên cũng thuộc một nhà quan quyền hay cự phú chi đây.

Chư khách cũng nhau thù tạc vài hồi, ngư ông mới lên tiếng nói :

— Tiểu huynh vừa lên giọng ngâm đoạn « thủy long ngâm » nghe đến nỗi lòng người. Bài thơ tình tiết sâu xa cao thượng quá. Tiểu huynh tuổi nhỏ mà đã có một chí quyết cường liêm hội được hết thâm ý của bài ca bất hủ, thật / / là hiếm có.

Hoàng-Dung nghe ngư ông vừa xuất khẩu đã tỏ lòng mến nước thương người, tâm hồn cao thượng nên rất hợp ý, bèn vội đáp :

— Sau khi nhà Tống bỏ một nửa giang san vào tay ngoại nhân rồi, bao nhiêu thi ca thơ phú, bài nào mà không có ẩn tàng một câu nhớ nước thương dân.

Ngư ông gạt gù khéo giỏi, rồi ngồi trầm ngâm một chập ra chiều suy nghĩ.

Hoàng-Dung bèn đọc thêm một đoạn thơ của ông Trương-Vũ-Đỗ, khiến ngư ông thích chí vỗ đùi khen vui và ngâm lại đoạn thơ để tỏ lòng tán thưởng.

Thế rồi cả hai đàm luận không ngớt từ văn chương đến thơ phú, quả là ý hiệp tâm đầu. Ngư ông luôn luôn tỏ lời kính phục và rót rượu mời uống. Quách-Tĩnh ngồi một bên, tuy không thạo văn chương cho mấy để tham gia ý kiến, nhưng chàng cũng lãnh được câu chuyện của hai người và trong lòng rất hân hoan an phục.

Một chập sau, mặt trời đã ngã về Tây, sương đêm đã dần phủ đục mặt hồ, hoàng hôn sắp xuống. Ngư ông hướng vào người ân cần nói :

— Nhà tôi ở gần cạnh bờ hồ không xa cách mấy. Nếu nhị vị ông chệ, xin vui lòng quá cố đến chơi vài bữa, thật là vạn hạnh.

Hoàng-Dung đưa mắt hỏi ý kiến Quách-Tĩnh :

— Thế nào, Quách huynh có thuận chăng ?

Quách-Tĩnh mỉm cười chưa kịp đáp, thì ngư ông nói tiếp :

— Nhà của tôi tuy bé nhỏ thanh hàn, nhưng có nhiều quang cảnh vô cùng xinh đẹp. Nếu nhị vị quá cố sẽ có dịp viếng thăm luôn thể. Thật là tiện lợi đôi bề, xin chờ từ chối.

Thấy ngư ông đã có lòng thành thực mời khách, nên Quách-Tĩnh vội nói :

— Dung hiền đệ, nếu vậy thì còn gì hơn nữa. Hay là bọn mình cùng đến làm phiên tiên sinh vài hôm nhé.

Ngư ông vui vẻ, khiến tiểu đồng quay thuyền vào bờ.

Khi thuyền cập bờ, thì trời đã tối hẳn.

Quách-Tĩnh vội nói :

— Bây giờ xin tiên sinh cho phép chúng tôi trở lại trả thuyền dẫn ngựa lại đây cùng đi luôn thể.

Ngư ông vừa cười vừa nói :

— Hầu hết các gia đình sống ven bờ hồ đều là quen biết và bạn bè chí thân của tại hạ. Nhị vị khỏi phải bận tâm, đề người nhà của tại hạ lo liệu cho cũng được.

Nói xong, ông đưa mắt nhìn tên tiểu đồng tỏ ý sai bảo.

Nhưng Quách-Tĩnh chấp tay nói :

— Tôi có một con ngựa nhỏ khó tánh lắm. Phải đích thân dắt nó đi mới được. Người lạ mặt ẽ nó không chịu, và cũng chẳng cho ai lại gần. Vậy xin ngài cho tôi tự liệu lấy.

Ngư ông đáp :

— Nếu vậy, xin nhị vị cứ từ tiện. Tại hạ đang nóng lòng chờ mong được đón tiếp nhị vị tại nhà.

Nói xong người ấy quay thuyền. Chỉ hơi qua mấy chèo mà con thuyền đã lướt sóng khuất dạng sau rặng liễu rủ.

Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung cùng theo tên tiểu đồng đem trả thuyền, rồi về nhà trọ dắt ngựa, rồi trở lại. Tên ấy bèn đi trước dẫn đường. Quanh co gần 3 dặm đường đã thấy trước mặt một đại trang viên, chen chúc nhiều tòa lầu thật đồ sộ ? Qua khỏi một chiếc cầu gỗ có bao lơn, thì đã tới mặt trước của trang viên.

Hai người không thể ngờ được một ngư ông tầm thường như vậy mà có một trang viên vô cùng to lớn như thế này.

Vừa bước chân đến cổng thì Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh được một thiếu niên cũng 4 người gia nhân ra tiếp đón.

Thiếu niên chấp tay lễ phép nói :

— Cháu vâng lời gia phụ chờ đợi nhị vị quý khách đã lâu.

Quách-Tĩnh vòng tay cúi đầu đáp lễ. Chàng nhìn thiếu niên thấy ăn mặc áo bào rất sang trọng, mặt mày giống ngư ông như tạc, thân hình đều đặn nở nang, nhất là đôi vai thật rộng, chứng tỏ có một sức mạnh hơn người.

Quách-Tĩnh hỏi :

— Xin trạng sĩ cho biết quý danh.

Thiếu niên lễ phép đáp :

— Cháu họ Lục tên Quán-Anh, kính xin nhị vị cho biết rõ cao danh quý tánh.

Hoàng-Dung mỉm cười đáp :

— Chúng tôi sẽ xin nói sau khi vào nhà rồi.

Rồi ba người cùng đi vào cổng chính. Quán-Anh đi trước đưa đường. Quách, Hoàng lưu ý thấy lối kiến trúc vô cùng kỳ xảo, chạm trổ rất tinh vi. Từ cột nhà, đến mọi thứ, cái gì cũng trăn thiết hết sức hoa mỹ và công phu. Nếu đem so sánh với dinh thự các vị vương gia ở phương Bắc, chưa chắc nơi nào hơn.

Đi quanh co mãi hồi lâu mới qua khỏi ba lần trang viên. Khi đến hậu đình, bỗng nghe tiếng nói của ngư ông bảo con :

— Con hãy mời nhị vị vào ngay đây con nhé.

Lục-Quán-Anh chấp tay thưa :

Gia phụ không thể ra tận đây để nghênh đón nhị vị vì bị đau nơi đùi. Hiện giờ gia phụ đang chờ tại thư phòng để được tiếp chuyện cùng nhị vị.

Bước qua khỏi bức bình phong, nhìn qua khung cửa mở rộng thành thang, thấy rõ ngư ông đang ngồi chễm chệ từ lúc nào trên một bộ sập lớn, chạm trổ rất cầu kỳ.

Lúc bấy giờ ông ấy không còn là một kẻ cầu cá tầm thường nữa đã thay đổi sắc phục, biến thành một nho sĩ vô cùng thanh nhã, tay phe phẩy chiếc quạt lông màu trắng. Vừa thấy hai bạn, ông ta đã vòng tay cười ha hả và thi lễ chào khách.

Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung cúi đầu đáp lễ rồi cùng ngồi bên sập.

Lục-Quán-Anh đứng núp phía sau hầu hạ.

Hoàng-Dung đưa mắt quan sát khắp phòng một vòng. Đáy đầu cũng chạm trổ vàng son rực rỡ. Bốn phía toàn là những cầu

đối câu cổ tự. Trên các sập, kệ và tủ, bày la liệt những món đồ xưa như bình, thố, chén ngọc, bình đồng, không thiếu thứ nào hết.

Thứ nào cũng nước men bóng ngời lộng lẫy, dù không sành điệu cũng đoán được đó là những thứ đồ cổ tích từ ngàn xưa.

Đối diện với chỗ ngồi của chủ nhân, có một đôi liễn câu thật đẹp. Hai dòng chữ trên đây đã khiến cho Hoàng-Dung giật mình bàng hoàng cả người.

Nàng đọc kỹ thấy có chạm hai hàng chữ :

Bên tả : «Kiếm báu chôn vùi nơi đời Lý».

Bên hữu : «Khách tình hiện giữa chốn tiên ngàn.»

Hoàng-Dung giật mình kinh ngạc quá sức, vì rõ ràng hai câu đối này là hai câu mà thường ngày cha nàng, Hoàng-Dược-Sư chúa đảo, thường hay ngâm nga nhất.

Chính cha nàng đã đem hết chí hướng và tinh thần đặt cả vào ý tứ của hai câu thơ này. Chẳng biết vì sao tại đây lại có được.

Phía dưới có ghi thêm một hàng chữ nhỏ :

«Ngũ hồ phê nhàn, bệnh trạng đồ nho.»

Hoàng-Dung đoán chắc là hai câu đối này do ngư ông đề. Vì theo như ông ý xưng đầu đuôi và quê quán tại đây, thì đích thị là ngũ hồ phê nhàn rồi chứ còn ai nữa ?

Ngư ông thấy Hoàng-Dung đọc xong hai câu đối bỗng thất sắc thì vội hỏi :

— Tiều huynh, xin phê bình cho vài lời về hai câu đối này, xem thử mạch lạc diễn tích ra như thế nào ? Và xin chỉ dạy một vài lời phán đoán.

Hoàng-Dung chấp tay nói :

— Nếu tiều sinh loan lời, múa rìu qua mắt thợ, có câu nào sơ sót, xin tâu ông bỏ qua đi cho.

Lục trang chủ cười ha hả đáp :

— Cũng là tao nhân mặc khách với nhau cả, tiều huynh cần gì phải quá ư khiêm tốn như vậy ?

Hoàng-Dung hớn hờ lớn tiếng bình phẩm :

— Theo thiên ý của tiều sinh, thì câu đối này có học là ít nhiều khi khái của Lục tiên sinh trang chủ, nhưng bên trong vẫn ẩn ở còn nhiều điều ẩn khúc. Về nét chữ thì thật là hiện ngang, sắc xảo.

Câu đối bao hàm biết bao vẻ sai hững ẩn đặt. Nếu tiều sinh đoán không lầm, thì trang chủ đã chán ngán trần tục công danh, chỉ muốn lấy thú điền viên mai danh ẩn tích.

Lục trang chủ nghe Hoàng-Dung nói xong, chỉ thờ dài một tiếng, rồi trầm ngâm chững nói lại.

Hoàng-Dung nhìn trang chủ nói :

— Nếu tiều sinh có lỡ lời nói bậy, xin trang chủ niệm tình miễn thứ cho.

Lục trang chủ từ tốn đáp :

— Không dám, không dám. Bao nhiêu lời phê bình của tiều huynh đã mở xé biết hết tâm tư của kẻ này không thiếu một chi tiết. Tại hạ có thể nói, thiên huynh tuy mới gặp nhau mà đã là người đễ nhất trí kỷ của tại hạ.

Nói rồi Lục trang chủ quay lại bảo người con đang vòng tay đứng phía sau bảo :

— Con ra xem chúng nó bày tiệc xong chưa ?

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung cùng từ tạ :

— Xin Lục trang chủ đừng bày vẽ làm gì thêm phần phực.

Nhìn Lục-Quán-Anh bước ra khỏi cửa, trang chủ ân cần nói :

— Tiều huynh hãy còn ít tuổi mà kiến thức quá tinh vi, nhãn lực thật hơn người.

Như vậy học lục phải vô cùng xúc tích, và lệnh tôn đương chắc hẳn là một bậc di nhân kỳ tài. Ngụ huynh mong mỗi được hiểu rõ cao danh quý tánh của lệnh đường để tiện xưng hô.

Hoàng-Dung vội đáp :

— Tiều sinh có học hành bao lâu mà trang chủ quá lời bực tụng, khiến tiều sinh thêm hổ thẹn với lương tâm. Gia phụ chẳng qua chỉ là một ông đồ nghèo khổ trường dạy con em trong xóm, chứ đâu có khoa bảng hay tài năng gì xuất thế như trang chủ vừa nói.

Lục trang chủ thờ dài than nhỏ :

— Người tài không gặp dịp, để rồi mai một theo thời gian, kẻ ra cũng đáng tiếc.

Lục trang chủ đã phục nhiều về khoa ngôn ngữ của người bực trẻ. Ông còn muốn biết thêm qua tài viết sách của Hoàng-Dung nên nói thêm :

— Hoàng hiền đệ, ngụ huynh và nhị vị tuy mới gặp nhau nhưng đã mau hiểu nhau nên thân tình như bạn cũ. Ngụ huynh

có thiện ý ước mong được hiểu để bầu cho ít câu đề lúc buồn ngâm nga chiêm ngưỡng mà cũng là một món quà văn chương tặng người tri kỷ. Chẳng hay hiện đề có bằng lòng chăng?

Hoàng-Dung cười khảnh khách đáp liền:

— Nếu trang chủ đã muốn, tiểu sinh đâu dám chối từ. Chỉ hiềm một nỗi khi mùa bút ra văn, có điều gì thô kệch làm học ở đến sự thanh tao của trang viện mà thôi.

Lục trang chủ thấy Hoàng-Dung nhận lời ngay, xem như một chuyện đùa, nhưng trong lòng rất cảm phục. Ông quay sang bảo tên tiểu đồng lấy bút chỉ đem ra.

Hoàng-Dung tiếp lấy câu bút, không chút nào do dự, đặt ngay vào tờ hồng băng.

Nàng không viết chữ, mà vẽ liền một người thư sinh trẻ độ trung niên, đứng dựa bên cột đình, ngược mặt như trăng soi vắng vạc, như đang muốn than thở cùng trời xanh, nét vẽ sắc xảo vô cùng linh hoạt và sống động. Ai nhìn nhiều qua cũng cảm thấy lùnh như người đang đứng giữa một đêm buồn cô tịch, mà nét mặt người thì buồn bã vô cùng.

Trong nháy mắt, đã vẽ xong bức họa.

Hoàng-Dung chấm mực hoa bút, viết liền một bài «tiểu trưng sơn» của một nhà chính trị văn võ song toàn là Tống Nhạc-Phi đã sáng tác. Bài thơ đề ngay phía góc dưới bức họa.

«Ti rào tiếng gió đêm sương lạnh,
«Rỉ rả buồn thanh để khóc dâng.
«Giấc mộng chưa phai đời ly loạn,
«Giật mình nghe tiếng trống canh tan.»

★

«Trăng mờ là hốt bên cành trúc,
«Gọi khách phiêu lưu chạnh cố hương.
«Tiếng đàn tri kỷ ai đâu biết,
«Buồn thắm rèm mi lệ chửa vương!»

Trong bức tranh, thanh niên tay mũm mề đốc kiêu, những nét đơn sơ, nhưng mô tả rõ ràng hình dáng một thanh niên dũng sĩ, mặt mày cương nghị, khí phách hiên ngang, vô cùng sắc xảo.

Lục trang chủ càng xem càng gật gù khen mãi.

Hoàng-Dung đặc chỉ cảm bức họa ngâm xìng xìng một tí rồi để xuống bàn.

Hươi bút đề liền xuống bên dưới:

«Hậu học, Hoàng sanh kính tác.»

Lục trang chủ như nói chửi thêu tác khien hoai, thật một sinh tài thế gian hiếm có. Vì vậy nên đối với Hoàng-Dung ông có một mối cảm tình đặc biệt, vừa kính, vừa mến, vừa trọng vọng.

Chuyện trò thờ tặc một chập lâu, Lục trang chủ nói:

— Nơi đây cảnh sắc vô cùng xinh lịch, có lẽ nổi tiếng nhất nhì trong thiên hạ. Chẳng mấy khi gặp duyên hội ngộ, mong nhĩ vị nán chân ở lại tẻ trang mấy bữa, để du ngoạn một phen. Bấy giờ em đi khuya, xin mời nhĩ vị vào phòng an nghỉ lấy sức.

Quách-Tĩnh cùng Hoàng-Dung đứng dậy vái chào, rồi một tên thơ đồng xách đèn đi trước hướng dẫn vào thư phòng.

Phòng này trang bày thật thanh nhã. Giữa phòng có kê hai cái sập-băng gỗ hương, có chăn gấm nệm chiếu bày tực rở.

Sau khi chế hai bình trà thiết-quan-âm thượng đẳng, thơ đồng cúi đầu bái biệt và dẫn rằng:

— Kính chúc nhĩ gia an giấc. Đêm nay nếu có gì cần dùng xin kéo dây chuông sẽ có người đến để sai bảo. Dầu có điều gì quan trọng đến đâu, cũng xin chờ bước chân ra khỏi phòng.

Nói xong, hân rút lui ra khép cửa lại.

Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh ở lại, đưa mắt nhìn quanh thư phòng, trông thấy cái gì cũng bày biện đẹp đẽ, các thứ cần dùng thứ nào cũng lịch sự quý giá.

Hoàng-Dung ngồi sát bên cạnh Quách-Tĩnh nói:

— Anh Tĩnh, theo em đoán, chắc nơi này có những gì bí mật, cho nên tên thơ đồng mới dẫn chúng ta đứng bước chân ra ngoài.

Quách-Tĩnh suy nghĩ một chút rồi đáp:

— Hay là trang viện quá rộng lớn, đường xá rắc rối e chúng ta đi lạc đường chăng?

Hoàng-Dung hỏi:

— Anh có đề ý đến tượng mạo Lục trang chủ hay không? Theo ý anh, ông ấy thuộc vào hạng nhân vật nào?

Quách-Tĩnh đáp:

— Anh đoán ông ấy cũng là một vị quan to, nay về ẩn dật chốn viển.

Hoàng-Dung vỗ tay cười rồi nói:

— Cũng có thể đúng. Nhưng theo ý em, ông ấy phải là một tay cao thủ trong võ lâm. Hồi nãy lúc nhìn trước cửa thư phòng,

em trông thấy có tám thiết bãng sắp theo hình bát quái có lẽ để
chấn phá trước không cho xuất nhập thư phòng thì phải.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên hỏi :

— Thiết bãng gì, bát quái ra sao ? Anh chúng hiểu gì hết ?

Hoàng-Dung đáp :

— Thiết bát quái là tám cái bãng ghép liền theo hình hoa
thị có tám góc : «cần, khảm, cấn, chấn, tốn, ly, khôn, đoài» dùng để
luyện võ. Ở Đào-Hoa đảo cha em có thiết lập loại này. Theo cha
em cho biết, loại này rất nặng nề, xử dụng đã khó mà nguy hiểm
nữa. Trên thế gian trừ cha em ra, không có môn phái nào tập
môn này.

Chúng hiểu tại sao trang chủ lại biết cách xử dụng nó, à, mà
còn một chuyện lý kỳ khó hiểu nữa là hai câu đối treo ở giữa
nhà, đúng là cũng do cha em sáng tác. Em thấy có nhiều điểm
đáng nghĩ ngờ quá.

Khi còn trên đảo, em có luyện qua môn thiết bát quái này,
nhưng được mấy tháng, thấy chán quá nên em bỏ luôn không tập
nữa.

Quách-Tĩnh đáp :

— Tuy có điều đáng nghĩ ngờ vì Lạc trang chủ chưa bày tỏ
cứng ta. Tuy nhiên, xem thái độ của ông ấy quả không có gì ác
ý, cho nên mình cũng không nên thắc mắc về tâm lòng tốt của
ông ta.

Hoàng-Dung mỉm cười không đáp, rồi đưa cườm tay trắng như
ngà, sẽ xoay trên không một cái, ngọn đèn đã phụt tắt liền.

Quách-Tĩnh trầm trồ :

— Ô, em tôi chường pháp thật là tính diệu. A, này Dung
nhỉ ! Cứ vậy tay của em vừa rồi có phải là «phách không chường»
để luyện thiết bát quái đó chăng ?

Hoàng-Dung khẽ đáp vào vai Quách-Tĩnh nói :

— Đừng gọi Dung nhỉ nữa, lộ tẩy đó, anh không nhớ bây
giờ em đã giả dạng nam trang rồi sao ? Phải gọi hiền đệ cho nó
quen đi chứ. Cặp mắt của Lạc trang chủ sắc bén như dao dấy.
Trước mặt ông ấy mà lộ nũng nịu lộ tẩy thì mặc có thâm dầy như

Thế ấy đúng là «phách không chường» đó. Nhưng vì em luyện
chưa đến nơi đến chốn, chỉ dùng để đùa chơi chứ đánh người
chưa được.

Nói chuyện một chập, hai người sang hai giường nằm nghỉ
giác.

Ngủ đến nửa đêm, bỗng văng vẳng có tiếng động xa xa như
có người đang tập võ. Hoàng-Dung giật mình thức giấc, lắng tai
nghe kỹ. Thì ra không phải tiếng luyện võ mà hình như tiếng tù
và đang rúc từng hồi âm ỹ, khi gần khi xa. Tiếng thoảng có những
tiếng chân đi dẫm dật, quả nhiên là những tiếng tù và báo động
đáp ứng cùng nhau trên khắp mặt hồ.

Hoàng-Dung tung chăn phốc dậy, nằng nhẩy thót qua giường
Quách-Tĩnh, hai tay nắm vai chàng lay dậy.

Quách-Tĩnh vẫn nằm lững và nói :

— Thôi, ngủ đi cho rồi. Người ta đã căn dặn như vậy, em
còn tò mò làm chi cho mệt xác. Việc người mặc kệ người ta.

Hoàng-Dung không chịu, nằng nằng :

— Thì anh chiếu em một tý xem nào ?

Quách-Tĩnh phải lồm cồm ngồi dậy. Hai người vén rèm nhìn
ra ngoài. Trong sân viện có vô số là người đi lại nhộn nhịp, đèn
đước sáng rực rỡ. Hình như chuẩn bị cuộc tác chiến.

Hoàng-Dung phi thân ra ngoài, ngó lên nóc viện thấy có lối
nhỏ nhiều người đang đứng, tay xách đèn hạ lên hạ xuống làm
đều báo hiệu cho những người đồng đội ở đằng xa. Ai nấy cũng
võ trang kiêu đạo sáng quắc.

Một chập sau, các người này đã chuyển xuống, cầm đèn ra
trước cổng.

Hoàng-Dung tò mò, vội kéo Quách-Tĩnh phi thân lên mái ngói,
hai người trở thuật khinh công lao vút đi không một tiếng động.
Nhưng người đứng trước tuy nhiên không hề hay biết.

Chạy một chập, Hoàng-Dung kéo Quách-Tĩnh chạy lộn lại ra
phía hậu viện. Thì ra lình đường sá trở nên uẩn khúc, ngoài
ngoài rắc rối vô cùng, loay hoay một chập rồi vẫn thấy trở lại
chỗ cũ. Quách-Tĩnh hoang mang chẳng phân biệt được Đông,
Tây, Nam, Bắc gì hết. Trong lòng nghi hoặc vô cùng. Nhưng
Hoàng-Dung chẳng thấy gì rắc rối, thoản thoản bước đi như đi
quen thuộc hết đường lối. Nàng kéo Quách-Tĩnh khi qua trái lúc
qua phải, khi đến cùng đường, nàng vòng qua một cụm giả rom,
rồi đến một vườn dầy hoa, hương thơm ngào ngạt. Một lúc sau,
qua đến một dãy hành lang như tắt lối. Hoàng-Dung đi vòng qua
phía trái rẽ về phương Bắc, bỗng tới một chỗ vô cùng thâm u tịch
mịch.

Quách-Tĩnh chẳng hiểu gì hết cứ cầm đầu cầm cổ lùi thối đi
sau, lòng hồi hộp không yên nên khẽ hỏi :

— Hiện đệ, nơi nào mà có vẻ huyền bí rừng rợn như thế này?
Hoàng-Dung đưa tay khê bầm ra dấu bảo chàng yên lặng đứng
nói chuyện. Rồi sau khi quanh co thêm mấy bận, cả hai đã ra tới
hậu viện.

Hoàng-Dung đứng bưng, miệng lẩm bẩm như người tính toán,
miệng nói, chân bước theo dè dặt thận trọng lắm. Quách-Tĩnh
ngơ ngác nhin nằng rồi bước theo chứ không hiểu gì hết.

Sau một lúc quanh co rắc rối, Hoàng-Dung mới đứng lại cười
hi hi nói với Quách-Tĩnh :

— Chỉ có một nơi này là đi được, còn bao nhiêu đều là cơ
quan máy nước cat hiem ghê gớm. Rồi nằng phi thân nhẩy vọt lên
đầu tường.

Quách-Tĩnh cũng nhẩy theo. Bây giờ nằng mới giải thích ra
về đặc ý lắm :

— Cả khuôn viên trang viên này đã chia ra làm 64 quẻ của
vua Phục-Hỷ ngày trước, biến hóa kỳ diệu theo lối cứu cung bát
quái trận đồ. Ngoài Đào-Hoa đảo, chia em cũng bày trí y như thế
này, cho nên em mới hiểu mà tránh được. Như thế này, em dám
quả quyết là Lục trang chủ cũng là người nhà chứ không ai xa lạ.
Đầu ông ấy có cổ tinh giầu giem cũng không che nổi mắt em đâu.

Hai người rón rén bỏ lên một đồng đá nhin ra phía trước,
hai hàng người cầm đèn đứng thẳng tắp tận dằng xa xa. Khi
đến bờ hồ, Hoàng-Dung ra dấu, cả hai chuyên khinh công vùn vụt
lao thẳng về phía trước mặt.

Khi đã đến gần chỗ có đèn được tập trung, hai người thu
hình nấp sau mấy mô đá nhin xem.

Trên mặt hồ là liệt không biết cơ mưu nào là thuyền câu.
Nhưng kẻ trên bờ xách đèn lần lượt đi xuống. Nhưng mỗi khi đặt
chân lên thuyền là tắt đèn ngay lập tức. Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh
thừa lúc trời tối lộn xộn trà trộn theo toán sau cùng lên thuyền.
Bây giờ đèn được tối om. Hai người phi thân lên một chiếc thuyền
lộng lẫy nhất, có mũi lều gác hẳn hoi.

Tức thì hai người phi thân lên chèo vọt cột buồm đưa mắt
dòm vào khoang thuyền có đèn sáng, nhin thấy một thiếu niên vạm
vẻ đang ngồi đó, dáng điệu rất uy nghi. Xem kỹ thì thiếu niên
ấy là Lục-Quán-Anh, con trai của Lục-Trang-Tử.

Khi đoàn thuyền trượng buồm chạy đi độ vài ba dặm thì có
tiếng tù và rúc lên từ hồi, nhin kỹ tít thuyền lớn của Lục-Quán-
Anh, có một đại hán đang cầm tù và đứng thổi ra hiệu lệnh.

Lúc bấy giờ trên mặt hồ lổ nhổ như không biết cơ mưu nào
là thuyền con đém không biết nói.

Lúc bấy giờ có ba tiếng tù và rúc lên dồn dập. Tức thì cả
thuyền lớn tung ra nhiều thuyền nhẹ rẽ nước lướt tới như bay
tỏa khắp bốn phương.

Hai người nhin vào khoang thuyền thấy Lục-Quán-Anh nét mặt
đằng đằng sát khí, như đang chuẩn bị một cuộc tàn sát cũng kẻ
địch. Hai người cũng đang lo ngại chưa hiểu sắp có chuyện gì.

Một lúc sau tất cả đoàn tiểu thuyền bao xung quanh chiếc
thuyền lớn, qua lại, lên xuống lằng lằng. Các thuyền nhỏ cặp vào
thuyền lớn như một chiếc phao dài không lỏ. Họ theo một ngõ cửa
phía sau thuyền lớn, chui vào.

Nhìn kỹ, tất cả đều là các ngư phủ, nhưng ai nấy cũng nài
nít hẳn hoi, cái gương bên hông sáng chói.

Mỗi người đều đến trước Lục-Quán-Anh chấp tay vái chào
cung kính rồi mới phân ngời thứ, ngời xuống sông thuyền.

Tuy đông, nhưng ai nấy đều ngời im phăng phắc không một
tiếng động. Lục-Quán-Anh đưa mắt quan sát qua một bận rồi cất
tiếng sáng sáng hỏi :

— Trương đại ca đã thám thính thế nào, xin cho biết rõ ?
Một người hình thù bé nhỏ loắt choắt đứng dậy thì lễ và
nói :

— Dạ, thừa viên sứ thần Kim quốc đã đến đây. Viên đoàn
chỉ huy sứ của triều đình cũng đến sau đó hai giờ. Hẳn nhân
danh nhà vua ra đi, cho nên thừa dịp bức sách sách lột dân chúng,
vơ vét không biết bao nhiêu là tiền bạc của các quan sớ tại cung
đốn. Chứ vì bận thu tiền mà hẳn đã đến muộn như thế.

Lục-Quán-Anh hỏi :

— Tại sao biết hẳn vơ vét rất nhiều ? Ước lượng bao nhiêu ?
Người ấy đáp :

— Ngoài việc bắt đệ nạp một số cơ định mức sẵn, hẳn cho
quần đi bắt đàn bà con gái và bức sách dân lành.

Mắt tôi đã nhin rõ hẳn lên thuyền với một đoàn lính là một
khíng theo hơn 20 hôm lớn, đựng đầy nhốt tiền bạc của cải thật
nặng. Mỗi hôm ít nhất cũng bốn tên lính khíng công rống.

Lục-Quán-Anh suy nghĩ một lát rồi hỏi thêm :

— Nó đem theo bao nhiêu binh mã ?
Người ấy đáp :

— Nhiều lắm là hai ngàn quân kỵ mã. Lúc qua bờ, vì thiếu thuyền, nên chỉ đem độ một ngàn bộ binh thôi.

Lục-Quán-Anh từ từ đứng dậy nhìn qua mọi người cất giọng sang sảng nói :

— Anh em chú ý nghe đây.

Rồi chàng đứng thẳng người, hai tay vòng trước ngực, hiên ngang tuyên bố :

— Bọn quan quân này đã vô vét, cướp bóc không biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt của dân lành. Nếu ta để chúng chớ đi mà không cướp lại, thì không đúng với đạo lý. Như vậy phen này chúng ta phải đoạt lấy cho kỳ được. Tiền của ấy sẽ dùng chia lại cho dân nghèo và một phần chi tiêu cho các trại. Như vậy có nên chăng ?

Toàn thể đều nhất loạt tán thành.

Lúc bấy giờ Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh mới biết rõ đây là một bọn cướp biển ở Thái-Hồ mà Lục-Anh-Quán là lãnh tụ.

Kể đó Lục-Quán-Anh nói tiếp :

— Công việc phải tiến hành cấp bách. Trượng đại ca đem năm chiếc thuyền nhỏ bán sát nó để theo dõi địch tình, có tin lạ cho biết ngay.

Nghệ lệnh xong, người ấy ra thuyền đi liền.

Lúc bấy giờ Lục-Quán-Anh mới phân công cho người nào đi lên phong, kẻ nào tiếp ứng, ai đi đục thuyền, ai bắt các cấp chỉ huy của địch.

Chàng bày binh bố trận, cắt đặt bộ hạ với những lễ tử tôn nhẹ nhàng, nhưng dứt khoát và minh bạch. Mọi người răm rắp tuân theo và thi hành liền.

Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh thật không ngờ một thiên niên anh trai, trẻ tuổi, mỗi khi chiếm vòng tay khép nép đứng hầu bên cạnh cha mà đã hiên ngang điều binh khiển tướng một cách vô cùng anh dũng. Cả hai đều nghĩ bụng khen thầm.

Phát lệnh vừa xong, mọi người sắp chia nhau thi hành phận sự, bỗng có một người trong đám đông dặc bước ra nói :

— Nếu chúng ta cần tiền bạc, sao chẳng đón cướp của bọn phú thương, động chạm làm gì với bọn quan quân, sau này chúng vào đây cần quét sạch làm sao cho nổi ?

Người ấy nói sang sảng, âm thanh vang đi xa, có vẻ nội công cũng sung mãn lắm.

Hai người đình thần nhìn kỹ, cũng giật mình. Thì ra không ai dẫu xa lạ, mà chính là Đoàn-Hồn-Chiến Mã-Thanh-Hùng, một trong bốn tên Hoàng-Hà Tứ-Quỷ.

Không hiểu vì sao hắn trỏ trợn vào đây ? Đệ tử của Sa-Thông-Thiền mà lên vào hàng ngũ này cũng là một sự lạ.

Lục-Quán-Anh hiểu sắc, nhưng chưa kịp nói, thì trong đám đông đã nhao nhao lên và có tiếng quát mắng ồm ồm.

Lục-Quán-Anh ra dấu bảo im rồi nói :

— Mã đại ca vừa gia nhập hàng ngũ, nên chưa rõ qui luật ở đây. Một khi đã có sự nhận xét kỹ, thủ lĩnh tuyên bố được mọi người tán thành rồi là phải nhất luật làm theo. Nếu có phản ứng của địch, ta thừa sức đối phó.

Nếu bọn quan quân bớ đến đây đàn áp, chúng ta có thể cho chúng nó chôn xác dưới đáy hồ. Nếu trái lại, mình có bị chết cũng không hối tiếc.

Mã-Thanh-Hùng cũng giọng phản đối :

— Hay lắm, nhưng mi chỉ có thể bắt buộc đàn em mi hy sinh vô lối mà thôi. Ta đây không bao giờ chịu làm con ma lạnh dưới đáy hồ này đâu.

Nói xong, hắn quay mình đứng dậy bước ra phía trước thuyền. Từ thỉ ở đó có hai đại hán hiên ngang chặn lại nói :

— Mã ca, đã cùng nhau trích huyết ăn thề thì hệ sống cùng hưởng, khổ cùng chia, chứ nói thế sao tiện ?

Mã-Thanh-Hùng đưa tay gạt ra, hai người ngã lăn ra thuyền, và quát lớn :

— Tránh ra lập tức.

Hắn nói, rồi vênh vào bước đi ngay. Thình lình phía sau có một luồng gió thổi tới. Y bèn bước xéo sang bên rồi thả tay vào bọc rút ra một lưỡi đoản đao đâm nhào qua một nhát như chớp nhোঙ.

Người ấy là Lục-Quán-Anh. Chàng lập tức vung tay gạt phăng thanh đao rơi xuống thuyền rồi bắt lấy cổ tay Mã-Thanh-Hùng vịn chéo một chiếc, đoạn đưa bàn tay phải khế đập trên lưng hắn một cái «bốp». Chỉ thấy Mã-Thanh-Hùng học máu tươi, ngã lăn trên sàn thuyền chết không kịp ngáp.

Cả rừng người hoan hô rầm rộ. Lục-Quán-Anh cho vớt thây hân xứng hồ cho cá rồi bảo lều :

— Bây giờ anh em làm phận sự lấy mau lều kéo chằm.

Mọi người rầm rập nghe theo. Đoàn thuyền nhỏ rẽ sóng lướt tới như bay. Còn thuyền lớn đi sau cản hậu và áp trận.

Đi được mấy dặm, bỗng thấy đằng phía xa có trên 10 chiếc thuyền thật lớn, sóng sừng ngược đường đi lại. Nếu thuyền không có đèn đuốc, rất có thể lầm với những quả núi con, vì quá vĩ đại. Đoàn thuyền này nhằm hướng Tây trực chỉ, nghĩa là đi ngược chiều với bọn Lục-Quán-Anh.

Thế rồi tiếng ốc rít lên, tù và vang dậy, cả đoàn thuyền tỏa ra, lướt tới ứng chiến. Không bao lâu các thuyền này đã xấp lại gần rồi tiếng reo hồ nổi lên. Bình khí chạm nhau loảng choảng nghe rộn người. Quang cảnh trên hồ vô cùng náo nhiệt.

Một chập sau, đám quan thuyền đã phát hỏa đỏ rực, tiếng người la lối càng hỗn loạn hơn trước, thế trận đã nghiêng hẳn về phía Lục gia-trap.

Lúc bấy giờ những chiếc thuyền nhỏ lao vút vút về thuyền lớn báo cáo với Lục-Quán-Anh :

— Thưa tiều trang chủ, thuyền địch đã cháy hết và chìm tận đáy hồ. Đã bắt được tên chỉ huy sứ rồi. Chúng ta hoàn toàn thắng trận.

Lục-Quán-Anh hân hoan vung kiếm nhảy tuốt lên đầu thuyền thét lớn :

— Đại ca, chúng ta nên cố gắng thêm chút nữa, bắt cho được tên khâm sứ của nước Kim nhé.

Hàng tiền đạo tiếp lệnh dạ lên vang trời rồi tức tốc quay thuyền trở lại.

Lệnh mới được chuyển đi không mấy chốc, mọi người đều nghe biết. Từ thỉ các thuyền đứng im, từng loạt tù và lại ồ ồ kêu khắp mặt hồ. Họ đang ngấm ngấm ra hiệu lệnh cùng nhau.

Trời đang ở vào mùa hạ nên gió thổi vào rất mạnh. Tất cả các buồm đều trương lên thẳng cứng, trực chỉ hướng Tây mau như tên bắn.

Khi trước, Lục-Quán-Anh vẫn ngồi sau lái. Lần này lại đến trước mỗi thuyền để quan sát và cho lệnh kịp thời.

Trên cột buồm cặp Quách, Hoàng bậm rứt như cặp dơi không ló, mắt lom lom nhìn xuống theo dõi trận thế.

Thuyền chạy mau quá, gió lồng đ đ, buồm bay phấp phật, quần áo cả hai cũng tung lên như cánh bướm.

Đêm tối mịt mịt; thỉnh thoảng có một vài ánh sao dãi ngời. Đàng xa ngọn lửa cháy thuyền hừng lên đỏ rực. Cả lửa khói lẫn hơi nước bao phủ khắp mặt hồ đục mịt mù từ khi.

Hoàng-Dung thịch chí, nhìn cảnh tượng này chợt nhớ đến trận Xích-Bích của Tào-Tháo ngày xưa, mà ca tụng ngọn gió đông của Chu-Công-Cần. Gió đông này là cứu cánh giải nguy cho nhĩ-khieu trên đài Đông-tước.

Thình lình có một đám thuyền nhỏ, nhẹ nhàng lướt sóng đi chuyển trên mặt nước như bay, tới lui có quy củ, nhằm mục đích bảo vệ cho soái thuyền.

Thuyền lớn lướt sóng đỏ nửa giờ bỗng thấy đằng xa có hai vệt sáng loáng vạch nước tiến ngược trở lại. Đây là hai thuyền thám thính đi dò xét địch tình trở về.

Trên chiếc đi đầu có một người đứng thẳng, tay cầm cờ lệnh phất phất làm dấu hiệu.

Khi đến gần soái thuyền, người ấy bỗng thưa lớn :

— Thưa Thiệu trang chủ, đã bắt gặp chiếc thuyền có tên khâm sứ nước Kim rồi. Kính xin cho tiêu tử được xung phong đánh trước.

Lục-Quán-Anh gật đầu khen :

— Tốt lắm, tốt lắm, tấn công ngay.

Lúc ấy có một chiếc thờ hai phòng về thưa lại :

— Bẩm Thiệu trang chủ, thắng sứ Kim khỏe mạnh vô cùng. Tay nó cứng và nhọn như dùi sắt. Mỗi lúc nắm được ai thì bầm lũng thịt ngay. Hạ trại chủ đã bị nó vô trúng nơi vai. Thương tích khá nặng. Hiện nay nó đang hỗn chiến cùng Bành, Đông trại chủ.

Thưa xong, hai người cúi xuống, khiến Hạ trại-chủ lên thuyền.

Lục-Quán-Anh đang cúi xuống xem xét thương tích của Hạ trại chủ thì tiếp đó có hai chiếc thuyền khác cùng chỗ hai vị Bành, Đông trại chủ cũng vừa bị thương đem về nữa.

Một tên tiều tốt bầm lớn :

— Thưa Thiệu trang chủ, chẳng những hai vị này bị trọng thương mà Quách đầu lãnh Tiêu-Sa-Phong vừa đi tiên phong cũng bị hân đâm chết đây xác xuống hồ rồi.

Lục-Quán-Anh nộ khí xung thiên hét lớn :

— Tên mọi Kim quá vô lễ. Ta phải đích thân đi trị nó mới xong. Phen này ta quyết phân thủy nó để rửa hồn cho các vị trại chủ.

Lúc ấy, Quách, Hoàng cùng nghĩ:

— Thằng Khang rõ ràng theo địch giết hại dân mình, tội đáng phân thủy làm:

Nhưng cả hai lại cùng nghĩ:

— Nhưng biết đâu vì làm vào thế cùng nên hẳn mới phải ra tay độc thủ để tự vệ. Thường thay Mộc-Niệm-Tử, nếu thằng này có mệnh hệ nào, thì chỉ ấy sẽ tui hận đến nghìn đời.

Hoàng-Dung hỏi Quách-Tĩnh nhỏ nhỏ:

— Hay là hay đưa ta đi cứu nó, anh nhé.

Quách-Tĩnh trầm ngâm một chút rồi khẽ nói:

— Cũng nên cứu giúp nếu nó biết hối cải.

Hoàng-Dung rất cảm phục người yêu mình có độ lượng quân tử.

Lúc ấy Lạc-Quán-Anh đã giục cây xà mâu của người đứng gần bên, phi thân nhảy xuống chiếc thuyền con, bảo lớn:

— Đi mau!

Hoàng-Dung sẽ bảo Quách-Tĩnh:

— Mình cũng cướp một chiếc đi theo bây giờ may ra cứu được nó.

Hai người soạn phi thân nhảy xuống một chiếc thuyền nhỏ bên tả, bỗng thấy phía trước mũi thuyền lớn của Hoàng-Nhan-Khang lộ nhỏ rất đông người. Chiếc đại thuyền nghiêng qua một bên rồi từ từ lút xuống. Ai nấy cũng biết rằng thuyền này đã bị những thợ lặn chuyên môn của Lạc-Gia-Trang đục phía dưới nước để bắt sống chủ tướng của đối phương.

Lúc ấy có hai chiếc thuyền nhẹ nữa thoát ra, lướt về phía thuyền của Lạc-Quán-Anh báo cáo:

— Tên khâm sai Kim-Quốc đã bị nhào xuống nước. Anh em bắt hẳn rồi, đang chờ lệnh tiểu trang chủ phát lệnh:

Lạc-Quán-Anh vui mừng trở về thuyền lớn.

Một chập sau, cả một đoàn thuyền cập bờ thuyền lớn, lần lượt dẫn lên những linh trướng tùy tùng của tên Kim sư, nhiều không biết bao nhiêu đứa.

Quách-Tĩnh nhìn thấy Hoàng-Nhan-Khang bị trôi mào như

đòn bính tét mình mấy vớt như chuột lột, bọng ượng nước phồng như cái trống, nằm không cựa cựa. Té ra hẳn đã ngất từ lâu rồi.

Trời đã ứng phó về phía Đông, Mặt mình sắp đến. Mặt hồ đã nhuộm màu hồng. Tầng lớp sóng chập chờn như pha sơn, chập chờn nháy chùng quanh thuyền trông thật đẹp.

Lạc-Quán-Anh hẳn hoan thết lớn:

— Chúng ta đã toàn thắng Xin chư vị trại chủ sắp đặt lại đội ngũ rút về. Sĩ lăm tức thường công sau cho các trại.

Tiếng reo mừng và hoan hô nổi lên vang động cả mặt hồ. Các thuyền sắp lại từng đoàn, tỏa ra bốn phía rồi dần dần lần lượt trong cang trống mái.

Từ đàn hải âu đã tung cánh bay lượn khắp nơi. Thuyền thuyền đều tương, bướm lướt sóng rẽ nước trên mặt hồ. Thật không ai có thể ngờ rằng trước đây vừa xảy ra trận thủy chiến kịch liệt có hàng mấy ngàn người tham dự. Mặt hồ loang loang như gương ăm thắm nước trợn bao nhiêu thì hải của những người vừa tử trận.

Khi soái thuyền vừa cập bờ, Quách, Hoàng đã lanh lẹ phi thân lên rang liễu vùn vút lao mình trở về trang trại như cái bóng mờ.

Đoàn quân chiến thắng cất tiếng hát vang như đón mừng một kỳ công bí mật. Họ đâu có biết suốt đêm, ngay trên cột soái thuyền có hai người lặng lẽ theo dõi cực diện từ đầu đến cuối mà không một ai hay biết.

Hoàng-Dung nắm tay Quách-Tĩnh thoăn thoắt theo đúng quy củ đột nhập bất quái trận đờ, trở về chỗ cũ bước vào thư phòng. Cả hai lại leo lên giường kéo chăn giả bộ ngủ nữa.

Mấy trên trang đình rón rén đến gần thấy từ bề không tiếng động. Chúng đoán có lẽ tân khách vì mệt ngủ trưa nên lật đặt lui gót.

Nghe tiếng nói ri rầm, Quách-Tĩnh tung chăn ngồi dậy, khẽ đập Hoàng-Dung. Cả hai mang dép lẹ xẹp ra mở cửa, tăng hàng mây tiếng tỏ ra mới vừa ngủ ngon thức dậy.

Hai tên trang đình đến chấp tay cúi đầu chào hỏi vấn an rồi bưng vào một mâm điểm tâm ăn sáng.

Hai người rửa mặt ăn mấy cái bánh bao rồi cùng lên gia đồng vào thư phòng. Nơi đây Lạc-Trang chủ đã ngồi trên sập. Thấy hai người, ông ha hả cười lớn mà nói:

— Vì nhà ở trên bờ hồ, đêm qua gió to, sóng vỗ làm ồn ào, e quý vị ngủ không được ngon giấc chăng ?

Quách-Tĩnh không biết đối đáp sao cho trơn, đang ấp úng thì Hoàng-Dung đã nói thế :

— Dạ, ngủ ngon lắm, khi hôm nghe nhiều tiếng tù và rúc rúc xa xè như tiếng ốc của các vị Hòa-Thượng đang luyện phép hộ phong hoán vũ thật là dễ sợ.

Lục trang chú mỉm cười đáp :

— Trang viện này còn giữ lại hai bức họa đồ, để nhị vị xem qua cho biết.

Hoàng-Dung vồn vã đáp :

— Ô, hay lắm. Họa đồ của trang viện chắc là đẹp không thể nói.

Lục trang chú sai người mang ra.

Hoàng-Dung đang chú ý xem, bỗng có tiếng người quát tháo và tiếng chân chạy thình thịch từ ngoài vào.

Có người nạt lớn :

— Đã vào Qui-Vân-Trang, mấy đưng hông còn mạng sống nữa. Có chạy đi đường nào cũng không thoát khỏi chết đầu con ả.

Hoàng-Dung đưa mắt nhìn Trang chủ, ông ta vẫn bình thản như không có việc gì xảy ra, nói lớn :

— Nói về thú thập hiệu nay tại bàn trà, ai ai cũng phải phục bốn vị Tô, Hoàng, Mễ, Sài. Theo ý hiền đệ, thì ai là đáng khen hơn cả về mặt phẩm cách ?

Hoàng-Dung định nói, bỗng nhưn cảnh cửa thư phòng mở toang, một người ở ngoài nhào vào, thân hình đâm trật từ đầu đến chân. Nàng nhìn kỹ quả là Hoàng-Nhan-Khang.

Quách-Tĩnh nắm tay Hoàng-Dung kéo vào bảo :

— Minh cứ xem bản đồ, đừng để ý đến bản làm chi nữa. Kệ xác nó.

Thế rồi ba người lại chăm chú nhìn lại bản đồ, hình như không có gì khác lạ vừa xảy ra trong phòng này.

Nguyễn Kim Sư Hoàng-Nhan-Khang, mặc dù bản lĩnh hơn người, đang thẳng thắn, nhưng khi thuyền đâm, rơi xuống nước thì thân hình nặng, phũ phàng vì không thông thạo nghề thủy chiến.

Bị nhận nước, uống một bụng nó nê, Hoàng-Nhan-Khang đã hôn mê bất tỉnh.

Lúc tỉnh lại Hoàng-Nhan-Khang thấy cả người bị trời chặt và đang bị đưa tới trang viện như một con lợn để làm thịt.

Lục-Quán-Anh thét dẫn Hoàng-Nhan-Khang vào trung đường. Hoàng-Nhan-Khang ngấm ngấm vận nội công theo lối « Cửu Âm bạch cốt trào » rồi hét lên một tiếng như sấm dậy, tung đứt cả dây trời. Bọn tráng đinh thất kinh x vào trời lại.

Hoàng-Nhan-Khang vung tay gạt ngang, ba hồn tên ngã lăn ra xa lác.

Hoàng-Nhan-Khang vội vàng tung mình co giò chạy trốn. Nhưng quy vân trang đã bố trí theo trận đồ bát quái trận, hiểm hóc, hiểm hóc khôn lường, làm sao thoát đi cho được.

Hoàng-Nhan-Khang cảm đầu chạy miết. Quanh quần một chập lâu rồi lại trở lại trước mặt thư phòng. Nơi đây Lục-Trang-chủ đang cùng người nói chuyện với Hoàng-Quách nhị vị tân khách.

Lục-Quán-Anh thấy Hoàng-Nhan-Khang bức dẫy chạy trốn vẫn không thêm để ý, vì chàng cũng thừa biết lạc vào đây rồi đừng hòng tìm được lối đi ra. Cho nên chàng vẫn để cho hắn tự nhiên chẳng thêm bất lợi.

Nhưng lúc thấy Hoàng-Nhan-Khang xông đến thư phòng, Lục-Quán-Anh thất kinh e lăm nào động đến cha già và hai vị quý khách, nên vội vàng phi thân đứng chặn ngay trước cửa. Bao nhiêu tráng đinh lập tức vung binh khí bao vây xung quanh chờ lệnh.

Hoàng-Nhan-Khang vừa lọt vào trận địa nên đầu óc rối loạn, tâm thần bất định, chẳng nhìn thấy có Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung nơi đây, nên quay lại mắng Lục-Quán-Anh :

— Quân cướp biển vô liêm sỉ. Bọn bay đã dùng quý kẻ bắt ta một cách quá ư khiếp nhục. Bầy không sợ thiên hạ anh hùng cưỡi chề hay sao ?

Lục-Quán-Anh cười ha hả đáp :

— Mặt mũi là thẳng tọt Kim mà cũng biết nói đến anh hùng thiên hạ hay sao ?

Hoàng-Nhan-Khang cười lại đáp :

— Khi ta ở Bắc-Kinh có nghe danh nhóm hiệp khách xứ Giang-Nam. Cũng ngờ họ xứng đáng với tiếng đời ca tụng, nào ngờ sự thật chẳng ra gì mà chỉ là...

Lục-Quán-Anh trợn mắt hỏi :

— Là gì, hử ?

Hoàng-Nhan-Khang đáp :

— Là một phường-tiêu nhơn, cậy nhiều hiệp lữ.

Nguyễn-Lục-Quán-Anh, thiếu trang chủ, mặc dù còn ít tuổi nhưng cũng đã thuộc hàng cao thủ có địa vị và thanh thế trong võ lâm, chàng không khi nào tha thứ được những lời khinh bả của kẻ khác, nhất là của một kẻ xâm lăng cướp nước. Trước trước mặt các vị tân khách, Lục-Quán-Anh vẫn cố nén cơn tức giận để giữ thái độ ôn hòa lịch sự. Chàng chỉ cười nhạt đáp :

— Thôi được, ta nhận đơn độc chiến đấu cùng mi. Nếu mi thắng được ta, ta sẽ tha cho người về nước. Nếu rùi mi có tá mạng cũng khỏi oán trách ta nữa nhé.

Quả nhiên Lục-Quán-Anh đã trúng kế của Hoàng-Nhan-Khang. Hắn muốn chọc tức để Lục-Quán-Anh nhận lời đấu, may ra có lối thoát.

Hoàng-Nhan-Khang nói tiếp :

— Nếu quả Quy-Vân-Trang có người nhận cùng ta thù sự thì mới đáng mặt anh hùng. Nếu ta thua sút đâu phải bỏ mạng lòng vẫn kính phục. Vậy xin hỏi ai cho phép kẻ này được lên giáo chút tài này ?

Nói xong, Hoàng-Nhan-Khang ngang đầu đưa cặp mắt sáng như sao quét qua khắp phòng một lượt, dáng điệu hìu hìu tự đắc như mực hạ vô nhân.

Hoàng-Nhan-Khang nói chưa dứt lời đã có một người bước vào liền.

Người này là một đại hán, sức khỏe vô cùng, tánh nóng nảy lửa, xưa nay ít chịu thua ai, tên là Thiết-Bối Kim-Ngao. Thạch-Trại-chủ, đã lừng danh trên đỉnh Mạc-Ly-Phong của Thái-hồ nay Thạch-Trại-chủ hết lớn :

— Mày là thằng xác lảo, cớ gan mứa mỗ trước mặt chủ anh hùng. Ta sẽ cho mi biết tài cao thấp.

Quách xong, Thiết-Bối Kim-Ngao chấp hai tay lại theo tưng cõ tế mình xĩa mạnh vào thái dương của Hoàng-Nhan-Khang một đòn cực kỳ mãnh liệt.

Hoàng-Nhan-Khang hơi nghiêng mình một bên, Thiết-Kim-Ngao vỗ vào khoảng trống. Lập tức Hoàng-Nhan-Khang

vung bàn tay mặt chụp đưng' ngược của Thạch-Trại-chủ, tung lên một cái. Cái đầu mành to lớn phi nồm của Thạch-Trại-chủ bắn lên trên cao, văng tuốt ra ngoài như quăng một xác con vật nhỏ.

Lục-Quán-Anh thấy xuất thủ của Hoàng-Nhan-Khang vô cùng mãnh liệt thì đã lo thẳm. Chàng ngại nếu dễ chạm trể sẽ có nhiều người vì nóng nổi phải làm độc thủ hần.

Nghĩ vậy, nếu chàng phi thân chạy ngay phía trước ra lẹch :

— Mọi người hãy khoan, chờ ta đã nhé.

Rồi như Hoàng-Nhan-Khang, Lục-Quán-Anh quát lớn :

— Tài nghệ của túc hạ khá lắm. Tôi xin ra so tài.

Tuy nhiều chỗ này quá chật hẹp, chúng ta nên ra phía ngoài để tiện bề dụng võ hơn.

Sở dĩ Lục-Quán-Anh yêu cầu như vậy vì chàng sợ đánh nhau ở đây bất tiện. Quyền cước vô tình sẽ làm kinh động đến phụ thân và hai vị quý khách. Theo ý chàng thì cả ba chỉ là những vâu nhần tạo nhẽ, hạm thơ phú, đánh cờ, dạo cảnh hơn là đề ý đến việc còn quyền võ nghệ. Ngoài ra chàng cũng muốn đưa Hoàng-Nhan-Khang ra ngoài xa để tiện bề hạ thủ.

Nhưng Hoàng-Nhan-Khang lại không chịu, bảo :

— Hễ đấu võ thì chỗ nào cũng được, cần chi phải chọn lựa. Ta muốn đấu ngay tại đây để quý vị cùng xem cho biết luôn thể.

Thấy Lục-Quán-Anh còn do dự, chưa quyết định, Hoàng-Nhan-Khang khích thêm :

— Ta đoán chỉ vài hiệp là hạ mi ngay. Cần gì đi xa lựa chỗ làm gì cho thêm phiền phức. Thôi, xin ra tay là vữa.

Lục-Quán-Anh hơi giận bốc lên ngùn ngụt nhưng vẫn cố gương dẫn xuống, diêm tĩnh nói :

— Cũng được. Ta là chủ mà mi là khách. Xin nhượng cho khách trước để tỏ lòng độ lượng của kẻ anh hùng quân tử.

Hoàng-Nhan-Khang chỉ khẽ gạt đầu rồi vung tay trái đánh như một đờu. Thủ lưh lật ngược bàn tay mặt móc ngược lên đúng giữa ngực Lục-Quán-Anh.

Mới xuất thủ mà Hoàng-Nhan-Khang đã áp dụng ngay ngón tay độc «Cửu âm bạch cốt trảo» để hạ đối phương trong chớp mắt.

Lục-Quán-Anh nhìn qua ngón áy cũng hiểu rõ tâm địa vô cùng nham hiểm của đối phương và vội nghĩ :

— Thằng này quả cực kỳ ác độc. Ta phải cho hắn nếm mùi lợi hại của Tiêu Trang-chủ mới được.

Rồi Lục-Quán-Anh không cần tránh đỡ. Chẳng đứng theo thế cũ, vung tay mặt thọc luôn vào giữa đường quyền của đối phương và xia bàn tay mặt ngay vào hai đồng tử, cực kỳ mau lẹ và ác liệt.

Hoàng-Nhan-Khang trông thấy Lục-Quán-Anh quả nhiên lợi hại nên khen thầm :

— Không ngờ giữa chốn giặc chòm cướp cạn mà có được một tên cũng đáng mặt tài ba tru tú quá.

Lập tức Hoàng-Nhan-Khang múa tay theo thế «cầm nã thủ» chộp vào cổ tay Lục-Quán-Anh.

Lục-Quán-Anh vội nghiêng mình qua một bên, hai tay nhập lại, vọt mạnh một nhát như búa bổ theo thế «Hoài trung hảo nguyệt».

Càng đánh, Hoàng-Nhan-Khang thấy Lục-Quán-Anh càng dễ dặt, tới lui đúng phép, đòn đánh vững vàng nên không còn dám coi thường như lúc đầu nữa.

Về phần Lục-Quán-Anh cũng thấy rõ Hoàng-Nhan-Khang có thể tráo võ cùng lợi hại. Chẳng lúc nào cũng để phòng tránh mấy ngón tay của đối phương cứng và nhọn như mười cái móc sắt.

Vì vậy, lúc nào cũng cẩn thận thủ kín hạ bộ.

Nguyên Lục-Quán-Anh là con trai duy nhất của Lục Trang-chủ, đệ tử đặc ý nhất của Khô-Mặc Đại-Sư Chủ-Trì chùa Quang-Hiền, tại phủ Lâm-An.

Vừa có sức mạnh hơn người, vừa có trí thông minh tuyệt đỉnh, nên chẳng bao lâu chẳng đã học hết những bí quyết của võ thuật phái Pháp-Hòa. Nhờ đó mà mặc dầu tuổi trẻ, chàng đã trở thành một lãnh tụ hữu hạn trong khu vực Thái-hồ, điều khiển cả một lực lượng thủy hầu cực kỳ hùng hậu.

Hai người càng đấu càng hăng say, hồn cánh-tay quấn lấy nhau như bốn con rắn lớn đang vùng vẫy, những cái đá tung lên nổi gió, khiến bao nhiêu người đứng xem đều trầm trồ kinh phục. Thật kể tám lượng, người nửa cân. Dư trăm hiệp nhưng vẫn cố giữ thế cầm đông.

Lúc bảy giờ Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung cũng không thể điem nhiên đứng ngấm bản đố nữa mà phải ngó ra xem

Cả hai ngai Hoàng-Nhan-Khang nhìn mặt, nên ăn sau bức rèm trong thư phòng để nhìn theo trận đấu. Quách-Tĩnh cũng phải trầm trồ thán phục những ngón đòn vô cùng tinh diệu của Lục-Quán-Anh.

Còn Hoàng-Nhan-Khang, thấy cuộc đấu cứ kéo dài mà không thắng được trong lòng bứt rứt không yên. Chàng suy nghĩ :

— Nếu thừa lúc mình thấm mệt một một đũa công bọn xông ra tiếp chiến thì nguy to.

Nếu đem cân nhắc tài lực giữa đôi bên thì Hoàng-Nhan-Khang có phần lâu hơn. Tuy nhiên, vì phải chiến đấu nhiều khi hôm, sau lại bị ngấm nước chết giấc mấy bận nên công lực suy giảm rất nhiều. Y bèn nghĩ ra một kế là cứ đánh cầm chừng để có thì giờ bồi dưỡng lại chơn khi.

Quả nhiên Hoàng-Nhan-Khang vừa lấy lại sức thì Lục-Quán-Anh đã bắt đầu kém thế. Bất thành linh nghe «bịch» một tiếng, Lục-Quán-Anh đã bị một đòn choáng váng, đứng không vững nữa.

Lập tức Lục-Quán-Anh dồn hết sức lực vào chân phải đập luôn một võ ngay bao tử Hoàng-Nhan-Khang, theo thế «Hoài tâm thoát sức mạnh có mấy trăm cân công lực».

Nguyên từ lúc đánh trúng một quyền, Hoàng-Nhan-Khang đoán đối phương đã đuối sức. Chàng muốn cố gắng tấn công luôn để đi đến thắng lợi dứt khoát. Nhưng thỉnh linh bản bị một đập vào bụng như trời giáng phải bật ngửa ra sau năm sáu bước. Nhưng y đã vịn sức vào năm ngón tay bản mạnh vào bấp chân Lục-Quán-Anh đồng thời xuất luôn cái chỏ đánh vào ngang hông, mạnh như võ đập và hét lớn :

Ngã, ngã!

Lục-Quán-Anh chỉ đứng có một chân, nên bị luôn tiếp hai đòn, không còn giữ được thăng bằng nữa. Chàng té sấp vào sập lều cạnh Lục Trang-chủ.

Lục Trang-chủ vội vàng chia tay ra nắm được 30 của con, xích hông lên rất nhẹ nhàng rồi sẽ đặt ra phía sau như để một cái gói nhỏ.

Nhìn thấy vết máu chảy ròng ròng trên bấp chân của con, bất giác Lục Trang-chủ thốt lên như sám rồ :

— Hắc-Phong Song-Sát ! Mày liên hệ với cặp này như nào hử ?

Tiếng thét và chiếu đờ của Lục trang chủ đã khiến cho thế gia đình, trại chủ, và ngay cả Lục-Quán-Anh thấy đều vô cùng kinh ngạc.

Từ tâm bề đến nay Lục-Quán-Anh thấy cha già chôn tằm ngồi một chỗ, chẳng hiểu qua tỳ vô công nào. Thế mà tự nhẽ hôm nay chính người đã ra tay cứu thoát mình trong giây phút tử nhất sanh, thì quả là điều quái lạ hết sức. Thật không thể được. Với tư thế ấy, thêm tiếng thét xoay vào tai, biểu hiệu công lực vô cùng sung mãn, chứng tỏ Lục trang chủ phải là tay có bản lĩnh thuộc vào hạng siêu việt.

Riêng Hoàng-Dung ngay từ khi gặp gỡ lúc đầu đã để ý nghiên xét thấy con người của Lục trang chủ có những nét vô cùng biệt. Khi vào thư phòng nhìn mấy tấm Thiết-hàn bát-quái, càng nghĩ ngợi thêm. Vì thư này chỉ có cha nàng mới xư được để luyện Phách-Không chưởng.

Nếu không phải là một tay điêu luyện cả nội ngoại thâm công thì không bao giờ dám dùng đến vật này được.

Chính ngay bản thân nàng đã có học qua ba tháng mà phải bỏ dở nửa chừng vì không đeo đuổi nổi.

Quách-Tĩnh cũng đã được Hoàng-Dung nói chuyện khi trước cho nên cũng hiểu biết được một phần nào sự việc.

Vì vậy, nếu ngoài hai vị tân khách này, tất cả bao nhiêu người có mặt hôm nay, đều vô cùng ngạc nhiên, cơ hồ như ở cung trăng rơi xuống.

Hoàng-Nhan-Khang nghe hỏi đến tên Hắc-Phong Song-Sát càng hết sức kinh ngạc, vì y có khi nào được nghe ai nói đến cái này đâu.

Thấy Hoàng-Nhan-Khang đứng yên ngơ ngẩn không đáp, Lục trang chủ quát thêm :

— Đứa nào đi đây mày ngón cứu âm hạch cốt trảo này.

Hoàng-Nhan-Khang đáp :

— Ta hoàn toàn không biết. Thôi xin từ biệt nhé.

Nói vừa xong, y xoay mình chực xông ra cửa chạy đi. Tất cả các trại chủ đều nhất loạt tuốt gươm chặn ngay tại cửa. Người nào cũng sát khí đằng đằng.

Hoàng-Nhan-Khang cực chẳng đã phải trở vào. Hắn nhìn Lục-Quán-Anh nói :

— Khi này mày đã hứa với tao như thế nào mà bây giờ chặn ta lại. Hay là mi muốn nuốt lời chăng ?

Lúc bấy giờ Lục-Quán-Anh mới cảm thấy vết thương lành vô cùng đau xót. Nét mặt chàng lợi lạt như sáp, nhưng gương nói lớn :

— Mang danh hào kiệt Thái-hồ, chúng ta phải giữ đúng lời hứa danh dự. Trương đại ca hãy thế tôi dẫn nó đi ra kéo rồi lạc đường thêm rắc rối nữa.

Toàn thể các trại chủ đều vô cùng phẫn nộ. Tuy nhiên Thiệu trang chủ đã ra lệnh phải tuyệt đối tuân theo không một ai dám hở mồi phải đối.

Trương trại chủ phải lãnh phần hướng dẫn, trợn mắt trừng trừng nhìn Hoàng-Nhan-Khang quát lớn :

— Oát con, hãy theo tao kéo lạc đường tìm không ra đây.

Hoàng-Nhan-Khang vừa bước theo vừa hỏi lớn :

— Còn bọn vệ sĩ của ta, sẽ giải quyết như thế nào ?

Lục-Quán-Anh đáp :

— Cũng được tha hết. Mi cứ yên tâm.

Hoàng-Nhan-Khang cất tiếng cười lớn :

— Như vậy mới đáng mặt Giang-nam hào hán, quân tử nhất ngôn. Thật đáng phục.

Nói xong, hắn liếc mắt nhìn mọi người rồi hất hàm nói :

— Xin kỵ sao gặp lại.

Hắn nói xong, vênh vênh cái mặt như chẳng xem ai ra gì rồi tào bước ra cửa.

Bỗng Lục trang chủ quát lớn :

— Hãy khoan đã.

Hoàng-Nhan-Khang quay mặt lại hỏi :

— Sao lại khoan ?

Lục trang chủ nói :

— Ta tuy tàn phế bất tài, cũng xin lãnh giáo với mi một vài ngón «Cửu âm bạch cốt trảo».

Hoàng-Nhan-Khang đứng phắt lại, cười ha hả đáp :

— Nếu muốn, ta sẵn lòng chỉ giáo cho.

Lục-Quán-Anh thấy cha đã già, vô nghệ chưa biết ra sao, nếu đánh nhau sợ nguy hiểm nên vội thưa :

— Thưa cha, cha đã già, hơi nào đi nhọc sức với chàng vô danh tiểu tốt mắt dạy ấy ?

Lục trang chủ biết ý con, ôn tồn trầm tĩnh hỏi Lục-Quán-Anh:

— Con đừng có ngại. Ta thấy lối xuất thủ về môn «Cửu âm bạch cốt trảo» của nó còn nhiều chỗ thiếu sót. Có lẽ học lóm chứ không được chân truyền?

Nói xong với con, ông bèn Hoàng-Nhan-Khang:
— Ta bị hư chân không xé rách được. Mi muốn chỉ giáo xin chịu phiền bước lại gần đây một tý.

Hoàng-Nhan-Khang đứng yên chỗ cũ, ngược mặt nhìn tới cười tỏ ý khinh bỉ ra mặt.

Tuy đã bị thương nơi chân, nhưng Lục-Quán-Anh quá nóng ruột vì cha và bưng giận vì thái độ khinh miệt của Hoàng-Nhan-Khang nên vội nhẩy vào giữa đứng gần Hoàng-Nhan-Khang và quát lớn:

— Bây giờ ta thay mặt cha ta, đầu lại cùng mi trận nữa.

Hoàng-Nhan-Khang mỉm cười đáp:

— Được lắm, nếu mi muốn thử đầu lại.

Lục trang chủ đã quát lớn:

— Quán-Anh, con đừng mắc cha.

Quát vừa dứt câu, ông chống mạnh hai bàn tay xuống sấp tung người bay lên cao, vút một cái đến bên cạnh Hoàng-Nhan-Khang, vung tay đánh ngang một đòn vào mặt hắn vô cùng ác liệt.

Một thế võ đầu tiên của Lục trang chủ đã khiến mọi người vừa ngạc nhiên vừa thán phục.

Hoàng-Nhan-Khang toan tránh né nhưng không kịp nữa. Cổ tay bên trái đã bị Trang chủ nắm chặt. Hắn chưa biết trở tay ra sao, thì nhiều đòn khác đã đến tới tấp ngay đầu, không kịp vướn mặt, đừng nói gì chuyện tránh né.

Hoàng-Nhan-Khang bậm môi, đem hết công lực vào cánh tay cố lời mạnh cho tuột ra, nhưng vẫn bị dính cứng như kẽm chì. Hắn liền mạng tung gird đá ngược lên nhằm hạ phần của Lục trang chủ trong khi ông vẫn còn bay lơ lửng phía trên đầu.

Lục trang chủ liền phóng thêm xuống một chưởng. Hoàng-Nhan-Khang mừng rỡ vội thừa dịp xê hết năm ngón tay như mớ sắt vụn ngược trở lên. Nhưng Lục trang chủ hồng trâm tay xuống thấp một chút rồi đâm thẳng vào huyết «kiên tinh» của Hoàng-Nhan-Khang.

Bị đâm trúng huyết, Hoàng-Nhan-Khang cảm thấy một m

đi như té buột hết, công lực suy giảm thật mau lẹ. Tiếp đến trái cũng bị bắt luôn.

Trong nháy mắt, bỗng nghe hai tiếng «cụp, cụp» khô khan, trang chủ đã bẻ quặp hai cánh tay của Hoàng-Nhan-Khang lu lượng như cặp cánh gà.

Làm xong công việc ấy, Lục trang chủ khẽ ấn vào đầu vai Hoàng-Nhan-Khang, lấy đá tung vút thân hình lên cao bay về trên chệch trên sập như cũ, thân sắc không thay đổi, hơi thở bình thường.

Khi ấy, Hoàng-Nhan-Khang bỗng cảm thấy bủn rủn tay chân, quay ra đất như một trái mít rụng và ngã luôn.

Bao nhiêu người trong trang viện ai nấy đều ngơ ngác như khiêu bao. Lục ngũ lại thực tế họ vô tay hoan hô muốn khà.